

## RESEARCH ON THE CURRENT STATUS OF HUMAN RESOURCES AT HEALTH STATIONS OF LUC NAM DIST HEALTH CENTER, BAC GIANG PROVINCE, PERIOD 2021-2022

Hoang Tuyet Nhung<sup>1\*</sup>, Doan Van Dung<sup>2</sup>, Pham Ngoc Chau<sup>1</sup>, Ho Thanh Tung<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Faculty of Medicine, Hanoi University of Business and Technology -

29A Alley 124, Vinh Tuy Street, Vinh Tuy Ward, Hai Ba Trung Dist, Hanoi City, Vietnam

<sup>2</sup>Bac Giang Department of Health - 64 Hung Vuong, Ngo Quyen Ward, Bac Giang City, Bac Giang Province, Vietnam

<sup>3</sup>Vietnamese Ministry of Health - 138A Giang Vo Street, Kim Ma Ward, Ba Dinh Dist, Hanoi City, Vietnam

Received: 16/01/2025

Revised: 05/02/2025; Accepted: 14/03/2025

### ABSTRACT

Cross-sectional descriptive design combining qualitative and quantitative. The research subjects are medical staff working at health stations, secondary data, human resource reports; training reports. The research results show that Luc Nam Health Center in the period of 2021-2022 lacks human resources compared to the job position. Of which, the most lacking are general practitioners. The human resource structure is not reasonable according to the job position, there is a lack of Traditional Medicine and Public Health doctors. Regarding the quality of human resources, at health stations, there are no staff trained after university.

**Conclusion:** Luc Ngan Health Center lacks medical staff resources in both quantity and professional structure according to the job position.

---

\*Corresponding author

**Email:** nhunght85.hubt@gmail.com **Phone:** (+84) 977271188 **Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCĐ3.2176**

# THỰC TRẠNG NGUỒN NHÂN LỰC TẠI CÁC TRẠM Y TẾ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG, GIAI ĐOẠN 2021-2022

Hoàng Tuyết Nhung<sup>1\*</sup>, Đoàn Văn Dũng<sup>2</sup>, Phạm Ngọc Châu<sup>1</sup>, Hồ Thanh Tùng<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Khoa Y, Trường Đại học kinh doanh và Công nghệ Hà Nội -

29A Ngõ 124, Phố Vĩnh Tuy, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup>Sở Y tế Bắc Giang - 64 Hùng Vương, P. Ngô Quyền, Tp. Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

<sup>3</sup>Bộ Y tế - 138A Giảng Võ, P. Kim Mã, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 16/01/2025

Chỉnh sửa ngày: 05/02/2025; Ngày duyệt đăng: 14/03/2025

## TÓM TẮT

Nghiên cứu Mô tả thực trạng nguồn nhân lực tại các Trạm y tế thuộc Trung tâm y tế huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2022. Thiết kế mô tả cắt ngang kết hợp định tính và định lượng. Đối tượng nghiên cứu là NVYT làm việc tại các Trạm y tế, lãnh đạo Trung tâm y tế, các số liệu thứ cấp, Báo cáo nhân lực; Báo cáo đào tạo; Báo cáo hoạt động; Đề án VTVL. Kết quả nghiên cứu cho thấy TTYT Lục Nam giai đoạn 2021-2022 thiếu nhân lực so với Đề án vị trí việc làm của. Trong đó thiếu nhiều nhất là bác sĩ đa khoa. Cơ cấu nhân lực chưa hợp lý theo Đề án vị trí việc làm, thiếu Bác sĩ YHDP, YTCC. Chất lượng nhân lực, tại các TYT chưa có cán bộ được đào tạo sau đại học, còn nhiều cán bộ có trình độ trung cấp.

**Kết luận:** TTYT Lục Nam thiếu nguồn lực NVYT cả về số lượng và cơ cấu chuyên môn theo đề án vị trí việc làm.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhân lực y tế là yếu tố quan trọng nhất trong việc cung cấp số lượng, chất lượng các dịch vụ y tế. Nguồn nhân lực y tế được cho là quan trọng nhất trong các yếu tố đầu vào của hệ thống y tế, hiệu suất và lợi ích mà hệ thống có thể mang lại, phụ thuộc phần lớn vào kiến thức, kỹ năng và động lực của những cá nhân chịu trách nhiệm cung cấp dịch vụ y tế. Chất lượng nguồn nhân lực y tế được thể hiện qua bốn yếu tố là kỹ năng nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe.

Trung tâm y tế huyện Lục Nam là TTYT hạng II tuyến huyện trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang, cơ cấu tổ chức gồm 20 Khoa, Phòng và 25 Trạm y tế xã, thị trấn. Các Trạm y tế có chức năng, nhiệm vụ chính khám chữa bệnh, y tế dự phòng, công tác dân số - KHHGĐ, TT-GDSK, quản lý ATVSTP... Nhân lực y tế tại các Trạm y tế thuộc Trung tâm y tế huyện Lục Nam theo báo cáo những năm gần đây chưa đáp ứng được nhu cầu, đặc biệt trong đợt dịch bệnh bùng phát, vấn đề NLYT tại tuyến xã/ thị trấn càng bộc lộ rõ nhiều bất cập, cơ cấu nhân lực chưa hợp lý, còn thiếu cả về số lượng và yếu về chất lượng, cần thiết mô tả thực trạng này.

## 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

**2.1 Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu Mô tả thực trạng nguồn nhân lực tại các Trạm y tế thuộc TTYT huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2022. Nghiên cứu áp dụng thiết kế mô tả cắt ngang kết hợp định tính và định lượng được thực hiện 2022 - 2023.

**2.2. Đối tượng nghiên cứu:** Toàn bộ NVYT của 25 Trạm y tế thuộc TTYT Lục Nam, cỡ mẫu là 194 người.

**2.3. Công cụ thu thập số liệu:** Nghiên cứu định tính phỏng vấn sâu (PVS): Tiến hành 6 cuộc PVS với đại diện Ban giám đốc và cán bộ quản lý các phòng chức năng, sử dụng công cụ hướng dẫn phỏng vấn sâu tương ứng với từng đối tượng. Mỗi cuộc phỏng vấn sâu do nghiên cứu viên thực hiện diễn ra từ 30 đến 45 phút, có ghi chép và ghi âm. Thu thập các số liệu thứ cấp: Báo cáo nhân lực; Báo cáo đào tạo; Báo cáo hoạt động; Đề án VTVL... tại Trung tâm y tế huyện Lục Nam. Phương pháp thu thập số liệu từ hồ sơ báo cáo, sổ sách và kết hợp PVS, phiếu điều tra, phiếu thảo luận nhóm

**2.4. Xử lý và phân tích số liệu:** số liệu định lượng được xử lý bằng phần mềm Excel, SPSS, số liệu định tính được phân tích theo nội dung PVS, thảo luận nhóm, phân tích dữ liệu theo từng chủ đề.

\*Tác giả liên hệ

Email: nhunght85.hubt@gmail.com Điện thoại: (+84) 977271188 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCĐ3.2176>

### 3. KẾT QUẢ

#### 3.1. Thực trạng nguồn nhân lực tại các Trạm y tế thuộc TTYT huyện Lục Nam giai đoạn 2021-2022

**Bảng 1. Số lượng nhân lực tại các TYT giai đoạn 2021-2022**

Tên Trạm y tế	Dân số xã/ thị trấn	Định mức theo TT08	Định mức theo TT03	2021*	2022		Chênh lệch hiện có năm 2022 so TT03
				Hiện có	ĐA VTVL	Hiện có	
TT Đồi Ngô	21.385	5	13	9	10	10	-3
Xã Nghĩa Phương	17.248	10	12	9	10	10	-2
Xã Tam Dị	19.381	10	12	8	10	8	-4
Xã Bảo Sơn	15.929	10	11	8	10	8	-3
Xã Đông Phú	11.993	9	9	7	9	7	-2
Xã Chu Điện	12.330	10	9	7	9	8	-1
Xã Yên Sơn	11.592	5	9	7	9	8	-1
Xã Thanh Lâm	10.903	9	8	7	9	7	-1
Xã Bảo Đài	10.877	9	8	5	9	5	-3
Xã Đông Hưng	10.811	9	8	6	9	6	-2
Xã Cẩm Lý	9.450	8	8	8	9	9	+1
Xã Vô Tranh	10.839	9	8	9	9	9	+1
Xã Bắc Lũng	8.709	7	7	8	9	9	+2
Xã Lan Mẫu	8.760	7	7	5	9	6	-1
TT Phương Sơn	9.087	6	7	7	9	8	+1
Xã Lục Sơn	8.208	7	7	6	9	7	0
Xã Bình Sơn	7.241	6	6	7	8	7	+1
Xã Trường Sơn	7.319	6	6	6	9	7	+1
Xã Cương Sơn	6.633	6	6	8	8	8	+2
Xã Khám Lạng	7.054	6	6	7	8	7	+1
Xã Huyền Sơn	6.421	6	6	8	8	9	+3
Xã Trường Giang	3.291	5	5	7	7	7	+2
Xã Vũ Xá	4.211	5	5	7	7	8	+3
Xã Đan Hội	5.346	5	5	9	7	9	+4
Xã Tiên Nha	4.811	5	5	7	7	7	+2
Tổng số		180	193	180	217	194	+1

\*: Năm 2021 ĐAVTVL chỉ có số tổng là 225 NVYT, không xác định cụ thể cho từng Trạm y tế

**Bảng 2. Số lượng NVYT biến động giai đoạn 2021-2022**

Chức danh chuyên môn	2021					2022				
	Chuyển công tác	Bỏ việc	Nghỉ hưu	Tuyển mới	Chênh lệch	Chuyển công tác	Bỏ việc	Nghỉ hưu	Tuyển mới	Chênh lệch
Bác sĩ đa khoa	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2
Bác sĩ YHCT	0	1	0	0	-1	0	0	0	0	0
Bác sĩ YHDP	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Y tế Công cộng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Y sĩ	0	1	4	0	-5	0	1	0	3	2
Dược sĩ	0	0	1	0	-1	0	0	0	5	5
Điều dưỡng	0	1	1	0	-2	0	0	0	3	3
Nữ hộ sinh	0	0	0	0	0	0	0	1	0	-1
Dân số viên	0	0	0	0	0	0	0	3	1	-2
Tổng số	0	3	6	0	-9	0	1	4	14	+9

**Bảng 3. Cơ cấu nhân lực tại các TYT theo chức danh chuyên môn**

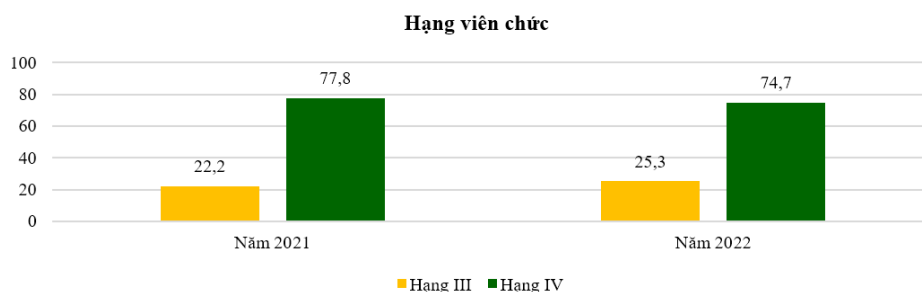
Chức danh chuyên môn	2021				2022			
	Số lượng theo chức danh nghề nghiệp		Số lượng theo Đề án VTVL	Chênh lệch	Số lượng theo chức danh nghề nghiệp		Số lượng theo Đề án VTVL	Chênh lệch
	n	%			n	%		
Bác sĩ đa khoa	31	17,2	46	-15	33	17,0	42	-9
Bác sĩ YHCT	4	2,2	4	0	4	2,1	4	0
Bác sĩ YHDP	0	0	0	0	0	0	0	0
Y tế công cộng	0	0	0	0	2	1,0	4	-2
Y sĩ	63	35,0	50	+13	63	32,5	47	+16
Dược sĩ	19	10,6	25	-6	24	12,4	25	-1
Điều dưỡng	34	18,9	50	-16	38	19,6	45	-7
Hộ sinh	16	8,9	25	-9	16	8,2	25	-9
Dân số viên	13	7,2	25	-12	14	7,2	25	-11
Tổng số	180	100	225	-45	194	100	217	-23

**Bảng 4. Tình trạng nhân lực từng TYT theo chức danh chuyên môn năm 2021**

Trạm y tế	Bác sĩ/ y sĩ			Điều dưỡng	Nữ hộ sinh	Khác				Tổng số	TT03	Chênh lệch TT03
	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ YHCT	Y sĩ			Bác sĩ YHDP	Y tế công cộng	Dược sĩ	Dân số			
TT Đồi Ngô	2	0	3	3	0	0	0	0	1	9	13	-4
Xã Nghĩa Phương	1	0	7	0	0	0	0	0	1	9	12	-3
Xã Tam Dị	2	0	2	2	0	0	0	1	1	8	12	-4
Xã Bảo Sơn	1	0	4	1	1	0	0	0	1	8	11	-3
Xã Đông Phú	2	0	3	0	1	0	0	1	0	7	9	-2
Xã Chu Điện	1	0	2	1	2	0	0	1	0	7	9	-2
Xã Yên Sơn	2	0	2	2	0	0	0	1	0	7	9	-2
Xã Thanh Lâm	1	1	4	0	0	0	0	1	0	7	8	-2
Xã Bảo Đài	2	0	0	1	1	0	0	1	0	5	8	-3
Xã Đông Hưng	0	1	2	0	2	0	0	0	0	5	8	-3
Xã Cẩm Lý	2	0	2	2	1	0	0	0	1	8	8	0
Xã Vô Tranh	1	0	4	2	0	0	0	1	1	9	8	+1
Xã Bắc Lũng	1	0	3	1	1	0	0	1	1	8	7	+1
Xã Lan Mẫu	1	0	1	0	2	0	0	1	0	5	7	-2
TT Phương Sơn	1	0	1	2	1	0	0	2	0	7	7	0
Xã Lục Sơn	1	0	2	2	0	0	0	1	0	6	7	-1
Xã Bình Sơn	2	0	1	2	0	0	0	1	1	7	6	+1
Xã Trường Sơn	1	1	1	1	0	0	0	1	1	6	6	0
Xã Cương Sơn	1	0	2	2	1	0	0	1	1	8	6	+2
Xã Khám Lạng	1	0	3	1	1	0	0	1	0	7	6	+1
Xã Huyền Sơn	1	1	2	2	0	0	0	1	1	8	6	+2
Xã Trường Giang	1	0	2	1	1	0	0	1	0	6	5	+1
Xã Vũ Xá	1	0	3	1	1	0	0	0	1	7	5	+2
Xã Đan Hội	1	0	4	2	0	0	0	1	1	9	5	+4
Xã Tiên Nha	1	0	2	2	0	0	0	1	1	7	5	+2

**Bảng 5. Tình trạng nhân lực từng TYT theo chức danh chuyên môn năm 2022**

Trạm y tế	Bác sĩ/ y sĩ			Điều dưỡng	Nữ hộ sinh	Khác				Tổng số	TT03	Chênh lệch TT03
	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ YHCT	Y sĩ			Bác sĩ YHDP	Y tế công cộng	Dược sĩ	Dân số			
TT Đồi Ngô	2	0	4	3	0	0	0	0	1	10	13	-3
Xã Nghĩa Phương	1	0	7	0	0	0	0	1	1	10	12	-2
Xã Tam Dị	2	0	2	2	0	0	0	1	1	8	12	-4
Xã Bảo Sơn	1	0	3	1	1	0	0	1	1	8	11	-3
Xã Đông Phú	2	0	3	0	1	0	0	1	0	7	9	-2
Xã Chu Điện	1	0	2	1	2	0	1	1	0	8	9	-1
Xã Yên Sơn	2	0	2	3	0	0	0	1	0	8	9	-1
Xã Thanh Lâm	1	1	4	0	0	0	0	1	0	7	8	-1
Xã Bảo Đài	2	0	0	1	1	0	0	1	0	5	8	-3
Xã Đông Hưng	0	1	2	1	2	0	0	0	0	6	8	-2
Xã Cẩm Lý	2	0	2	2	1	0	0	1	1	9	8	+1
Xã Vô Tranh	1	0	4	2	0	0	0	1	1	9	8	+1
Xã Bắc Lũng	2	0	3	1	1	0	0	1	1	9	7	+2
Xã Lan Mẫu	1	0	0	1	2	0	1	1	0	6	7	-1
TT Phương Sơn	2	0	1	2	1	0	0	2	0	8	7	+1
Xã Lục Sơn	1	0	2	3	0	0	0	1	0	7	7	0
Xã Bình Sơn	2	0	1	2	0	0	0	1	1	7	6	+1
Xã Trường Sơn	1	1	2	2	0	0	0	1	0	7	6	+1
Xã Cương Sơn	1	0	2	2	1	0	0	1	1	8	6	+2
Xã Khám Lạng	1	0	3	1	1	0	0	1	0	7	6	+1
Xã Huyền Sơn	1	1	3	2	0	0	0	1	1	9	6	+3
Xã Trường Giang	1	0	2	1	1	0	0	1	1	7	5	+2
Xã Vũ Xá	1	0	3	1	1	0	0	1	1	8	5	+3
Xã Đan Hội	1	0	4	2	0	0	0	1	1	9	5	+4
Xã Tiên Nha	1	0	2	2	0	0	0	1	1	7	5	+2

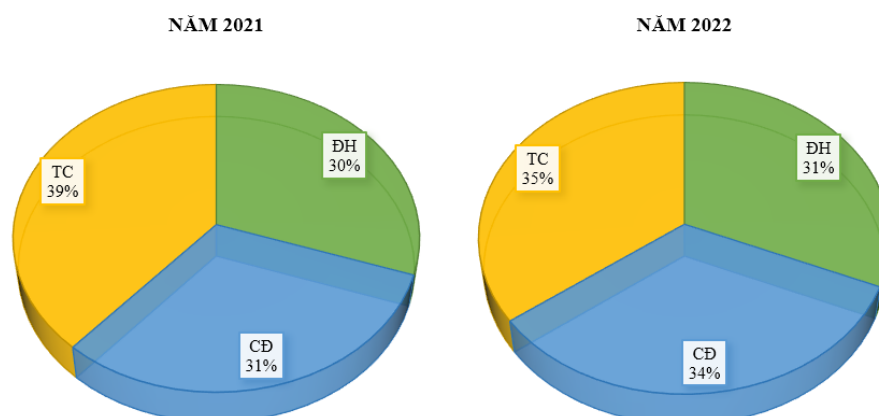


Biểu đồ 1. Hạng viên chức của NVYT tại các Trạm y tế

Bảng 6. Tình trạng cán bộ quản lý theo chức danh chuyên môn giai đoạn 2021-2022

Chức danh chuyên môn	2021			2022		
	Trưởng Trạm	Phó Trạm	Phụ trách Trạm	Trưởng Trạm	Phó Trạm	Phụ trách Trạm
Bác sĩ đa khoa	17	9	1	20	7	1
Bác sĩ YHCT	0	1	0	1	0	0
Bác sĩ YHDP	0	0	0	0	0	0
Y tế Công cộng	0	0	0	0	1	0
Y sĩ	4	4	0	2	3	0
Dược sĩ	0	0	0	0	0	0
Điều dưỡng	0	1	0	0	1	0
Nữ hộ sinh	0	0	0	0	0	0
Dân số viên	0	0	0	0	0	0
Tổng	21	15	1	23	12	1

Chất lượng nguồn nhân lực



Biểu đồ 2. Tình trạng nhân lực theo chuyên môn tại các TYT giai đoạn 2021-2022

**Bảng 7. Tình trạng nhân lực theo trình độ chuyên môn từng TYT**

Tên Trạm y tế	2021					2022				
	sau đại học	đại học	cao đẳng	trung cấp	sơ cấp	sau đại học	đại học	cao đẳng	trung cấp	sơ cấp
TT Đồi Ngô	0	2	2	2	0	0	3	1	6	0
TT Phương Sơn	0	2	4	1	0	0	3	4	1	0
Xã Lục Sơn	0	2	2	2	0	0	3	2	2	0
Xã Bình Sơn	0	2	2	3	0	0	2	2	3	0
Xã Trường Sơn	0	2	3	2	0	0	2	3	2	0
Xã Vô Tranh	0	1	3	5	0	0	1	3	5	0
Xã Nghĩa Phương	0	2	1	6	0	0	2	3	5	0
Xã Trường Giang	0	1	2	2	0	0	2	3	2	0
Xã Cương Sơn	0	3	3	2	0	0	3	3	2	0
Xã Huyền Sơn	0	3	3	2	0	0	3	4	2	0
Xã Vũ Xá	0	1	2	4	0	0	1	3	4	0
Xã Đan Hội	0	2	2	5	0	0	2	2	5	0
Xã Cẩm Lý	0	3	3	2	0	0	3	4	2	0
Xã Bắc Lũng	0	1	2	5	0	0	2	2	5	0
Xã Khám Lạng	0	1	1	5	0	0	2	2	3	0
Xã Yên Sơn	0	2	3	2	0	0	3	3	2	0
Xã Lan Mẫu	0	3	2	1	0	0	4	2	0	0
Xã Chu Điện	0	2	4	1	0	0	2	4	2	0
Xã Thanh Lâm	0	2	1	4	0	0	2	1	4	0
Xã Bảo Sơn	0	1	2	5	0	0	1	2	5	0
Xã Bảo Đài	0	3	2	0	0	0	3	2	0	0
Xã Tam Dị	0	4	2	2	0	0	4	2	2	0
Xã Đông Phú	0	3	2	2	0	0	3	2	2	0
Xã Đông Hưng	0	1	4	1	0	0	1	4	1	0
Xã Tiên Nha	0	4	2	1	0	0	4	2	1	0
Tổng số	0	54	57	69	0	0	61	65	68	0



**Bảng 8. Tình trạng nhân lực theo trình độ chuyên môn của từng chức danh**

Chức danh chuyên môn	2021					2022				
	sau đại học	đại học	cao đẳng	trung cấp	sơ cấp	sau đại học	đại học	cao đẳng	trung cấp	sơ cấp
Bác sĩ đa khoa	0	31	0	0	0	0	33	0	0	0
Bác sĩ YHCT	0	4	0	0	0	0	4	0	0	0
Bác sĩ YHDP	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Y tế Công cộng	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0
Y sĩ	0	2	5	56	0	0	2	6	55	0
Dược sĩ	0	2	16	1	0	0	3	20	1	0
Điều dưỡng	0	5	21	8	0	0	8	22	8	0
Nữ hộ sinh	0	2	14	0	0	0	2	14	0	0
Dân số viên	0	8	1	4	0	0	8	2	4	0
Tổng số	0	54	57	69	0	0	62	64	68	0

#### 4. BÀN LUẬN

Trong tổng số 25 Trạm y tế của Trung tâm y tế huyện Lục Nam, nếu so sánh nhân lực hiện tại so với TT03 có tới 13/25 TYT thừa biên chế, 11/25 TYT thiếu biên chế và chỉ có duy nhất 1 TYT là đủ theo quy định, còn so với Đề án vị trí việc làm đa phần các TYT đều thiếu nhân lực. Tình trạng thiếu biên chế tại các Trạm y tế của Trung tâm so với Đề án vị trí việc làm không chỉ xảy ra tại thời điểm nghiên cứu mà nó đã diễn ra trong các năm trước đây. Lý giải cho vấn đề này là do Đề án vị trí việc làm được xây dựng theo biên chế Sở Nội vụ giao, biên chế được giao này cao hơn so với số lượng người làm việc được tính dựa theo tổng số dân của TT03. Thiếu biên chế đang là vấn đề mà hầu hết các Trạm y tế của TTYT gặp phải, đặc biệt là thiếu bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh và dân số...

Trong những năm gần đây hệ thống y tế tư nhân phát triển rất mạnh, chế độ đãi ngộ phúc lợi đối với nhân viên rất tốt. Vì vậy, các cơ sở này đã và đang thu hút một số lượng lớn NVYT có chuyên môn tốt, dẫn đến kết quả là giảm số lượng NVYT tại các cơ sở y tế công lập. Mặc dù Trung tâm còn thiếu nhiều nhân lực so với Đề án vị trí việc làm xây dựng, nhưng lãnh đạo TTYT đã sử dụng nhân lực một cách hợp lý, động viên tinh thần đoàn kết, khuyến khích và tạo điều kiện cho viên chức phát huy hết khả năng của mình, cùng vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp trên giao. Số lượng nhân lực tại các TYT giai đoạn 2021-2022 cho thấy Theo TT

08/2007/TTLT-BYT-BNV quy định dựa trên dân số của các Trạm y tế tổng số biên chế thực hiện là 180, nếu so với TT08 thì năm 2021 và năm 2022 số biên chế tại các Trạm y tế đều đủ và thừa so với yêu cầu (năm 2021 là 180 nhân viên, năm 2022 là 194 nhân viên). Tuy nhiên so với Đề án vị trí việc làm Trung tâm y tế huyện Lục Nam xây dựng (xây dựng dựa trên biên chế được giao), năm 2021 thiếu 45 người làm việc, năm 2022 thiếu 23 người làm việc. Theo TT03 mới ban hành tháng 2/2023 số lượng biên chế năm 2021 thiếu 13 người, số lượng biên chế năm 2022 thừa 01 người (Trong đó các TYT thiếu nhiều nhất so với TT03 là Tam Dị 4 người; Bảo Đài, Bảo Sơn, Đồi Ngô 3 người. Các TYT thừa nhiều nhất so với TT03 là Đan Hội 4 người; Vũ Xá, Huyền Sơn 3 người). Về số lượng qua các năm 2021-2022 cho thấy tổng số NVYT của các TYT từ năm 2021 đến 2022 có xu hướng tăng. Năm 2021 là 180 nhân viên, năm 2022 là 194 nhân viên.

Về trình độ chuyên môn cho thấy đối tượng có trình độ chuyên môn là: Y sĩ chiếm tỷ lệ cao nhất (năm 2021 là 35%, năm 2022 là 32,5%); bác sĩ y học dự phòng và y tế công cộng chiếm tỉ lệ thấp nhất (bác sĩ y học dự phòng 2021, 2022 là 0%; y tế công cộng năm 2021 là 0%, năm 2022 là 1%).

So với Đề án vị trí việc làm đơn vị xây dựng các chuyên môn còn thiếu nhiều là bác sĩ đa khoa (2021 thiếu 15 người; 2022 thiếu 9 người), điều dưỡng (2021 thiếu 16 người; 2022 thiếu 7 người), hộ sinh (2021 thiếu 9

người; 2022 thiếu 9 người) và dân số viên (2021 thiếu 12 người; 2022 thiếu 11 người); Các chuyên môn thừa nhiều là y sĩ (2021 thừa 13 người; 2022 thừa 16 người).

## 5. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy tại các Trạm y tế thuộc huyện Lục Nam giai đoạn 2021-2022 đang thiếu nhân lực so với Đề án vị trí việc làm của TTYT. Trong đó thiếu nhiều nhất là bác sĩ đa khoa (năm 2021 thiếu 17 người, năm 2022 thiếu 9 người). Cơ cấu nhân lực chưa hợp lý theo Đề án vị trí việc làm, thiếu Bác sĩ YHDP, YTCC. Chất lượng nhân lực, tại các TYT chưa có cán bộ được đào tạo sau đại học, còn nhiều cán bộ có trình độ trung cấp.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Phạm Văn Dư. Thực trạng nguồn nhân lực y tế và một số yếu tố ảnh hưởng tại Trung tâm y tế thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 [Luận văn Chuyên khoa II QLYT]. Việt Nam: Đại học Y tế Công Cộng; 2021.

- [2] Nguyễn Thị Tường Linh. thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng đến nhân lực y tế dự phòng tại y tế tuyến cơ sở thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2017-2019 [Luận văn Thạc sĩ Y tế Công cộng]. Việt Nam: Trường Đại học Y tế Công cộng; 2020.
- [3] Trung tâm Y tế huyện Lục Nam. Kế hoạch Hoạt động công tác Y tế, Dân số - KHHGD năm 2022. Việt Nam; 2022.
- [4] Trung tâm Y tế huyện Lục Nam. Về việc đề nghị tuyển dụng viên chức y tế chỉ tiêu năm 2022 tại Trung tâm Y tế huyện Lục Nam. Trung tâm Y tế huyện Lục Nam; 2022.
- [5] Hoàng Hồng Hạnh. Phân tích thực trạng quản lý nhân lực tại Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương năm 2010 [Luận văn thạc sĩ quản lý bệnh viện]. Việt Nam: Đại học Y tế Công cộng; 2010.
- [6] WHO. Regionnal Strategy on Human Resources for Health 2006-2015. Geneva; 2007.
- [7] Phạm Văn Tác. Quản lý nguồn nhân lực y tế. Trường Đại học Y tế công cộng 2018.
- [8] Hum Resour Health. A mixed-methods study of health worker migration from Jamaica. Hum Resour Health; 2016.